**I. MỞ ĐẦU**

**1. Lí do lựa chọn biện pháp**

Trong thời đại công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay, việc đào tạo thế hệ trẻ trở thành những người lao động có ích cho xã hội là việc làm cấp bách và cần thiết, đòi hỏi sự dày công của người giáo viên, bởi yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Bên cạnh đó, những tệ nạn xã hội đang tồn tại và diễn ra ngay trước mắt các em, nó cũng chính là động lực lôi cuốn các em vào những thói hư tật xấu. Do đó, đòi hỏi người giáo viên phải có trình độ, có năng lực, phẩm chất, đạo đức tốt, tâm huyết với nghề, yêu thương, tận tụy với học sinh. Để trở thành người giáo viên thành công trong công tác chủ nhiệm đòi hỏi họ phải trải qua cả một quá trình lâu dài và có sự kết hợp của nhiều ngành, nhiều bộ phận có liên quan. Trong đó, giáo dục đóng vai trò quan trọng vì mọi kiến thức, hành vi và phẩm chất đạo đức được hình thành ở nhà trường, đặc biệt là cấp tiểu học. Hơn nữa, giáo viên tiểu học là người đại diện cho nhà trường trực tiếp giảng dạy và giáo dục các em học sinh. Ngoài việc cung cấp kiến thức, văn hoá còn dạy các em về nề nếp, cách sống, cách làm người và làm chủ tương lai của đất nước.

Từ nhận thức trên, người giáo viên chủ nhiệm lớp hết sức quan trọng trong việc hướng dẫn, chỉ đạo lớp và đào tạo thế hệ trẻ theo mục đích giáo dục toàn diện. Người giáo viên chủ nhiệm lớp đóng vai trò quan trọng: Vừa là thầy dạy học, vừa là người cha, người mẹ và cũng có những lúc cần thiết phải là người bạn tốt nhất của các em. Từ đó có thể uốn nắn các em đi theo quỹ đạo của mình. Giáo viên có chỉ đạo, quản lí lớp tốt thì mới dẫn đến việc giảng dạy tốt. Khi mọi hoạt động của lớp đã đi vào nề nếp thì việc học tập của các em chắc chắn sẽ tốt hơn. Hơn thế nữa- Họ là người thay mặt Hiệu trưởng quản lý, giáo dục toàn diện học sinh một lớp học, là cố vấn cho những hoạt động tự quản của tập thể học sinh, người tổ chức phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Đồng thời, họ còn đóng vai trò tạo ra những con người có ích cho xã hội, mầm non tương lai của đất nước. Vì vậy tôi đã chọn đề tài:“***Biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp".***

**2. Đối tượng áp dụng**

- Học sinh lớp 4A. Trường Tiểu học Hòa Bình.

**II. NỘI DUNG CỦA BIỆN PHÁP**

**1.Mục tiêu của biện pháp**

- Bản thân tôi cảm thấy công tác chủ nhiệm vô cùng nan giải. Nó có vai trò quan trọng trong việc giáo dục và đào tạo một em học sinh ở lứa tuổi tiểu học, là nền móng để cho các em lớn lên và trưởng thành, là một người có năng lực và phẩm chất đạo đức chuẩn mực. Vì vậy mục tiêu của biện pháp, này là muốn nâng cao tính tích cực, tinh thần chăm chỉ học tập cho học sinh để nâng cao chất lượng học tập, rèn ý thức phẩm chất đạo đức cho các em học sinh tiểu học nói chung và các em học sinh của lớp mình đang chủ nhiệm nói riêng. Sao cho cuối năm đạt kết quả cao trong mọi lĩnh vực.

- Tìm hiểu thực trạng và nguyên nhân học sinh còn hạn chế về các nề nếp trong khi đi học, việc thực hiện nhiệm vụ của người học sinh, phẩm chất đạo đức chuẩn mực và các kĩ năng sống, tinh thần tích cực, chăm chỉ học tập còn chưa cao.  
- Đề xuất “Một số biện pháp nâng cao tính tích cực, tinh thần chăm chỉ học tập cho học sinh qua công tác chủ nhiệm” để giúp các em học sinh có ý thức cao trong học tập, tích cực hăng hái, mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Giúp các em trở thành một người có năng lực, có phẩm chất đạo đức, lối sống chuẩn mực, nhân cách tốt trong xã hội.

**2.Cơ sở lý luận** **và cơ sở thực tiễn để xây dựng biện pháp.**

**2.1. Cơ sở lí luận**

Ngôi trường Tiểu học chính là ngôi nhà chung đầu đời của mỗi con người. Ở nơi ấy, mỗi một thầy cô giáo lại là một người mẹ thứ haidạy cho học sinh tất cả những kiến thức đầu tiên, những kỹ năng đầu tiên, trang bị cho các em một hành trang lớn để các em bước dần đến tương lai.

Công tác chủ nhiệm lớp là một nội dung về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên tiểu học. Công tác chủ nhiệm quyết định chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh. Làm tốt công tác chủ nhiệm tức là người giáo viên đã hoàn thành tốt việc giảng dạy các bộ môn và tổ chức giáo dục, rèn luyện đạo đức cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm thay mặt nhà trường quản lý điều hành lớp; trực tiếp giáo dục tư tưởng đạo đức, hình thành nhân cách cho học sinh; là cầu nối giữa ba môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội; là một người dìu dắt, người hướng dẫn, người ảnh hưởng và người trang bị cho học sinh về kiến thức và kỹ năng sống hàng ngày của các em.

**2.2 Cơ sở thực tiễn**

Hiện nay ngành giáo dục và nhà trường thường xuyên được sự quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp, các ngành, của các bậc cha mẹ học sinh đã tạo dựng được cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo đầy đủ phòng học, bảng, bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt mát cho học sinh, tài liệu, sách giáo khoa…Đội ngũ giáo viên ngày càng được hoàn thiện và đạt chuẩn, trên chuẩn là yếu tố cơ bản để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các trường tiểu học. Nên học sinh tiểu học được đến trường học tập với một môi trường tốt, các em có điều kiện rèn luyện được các kĩ năng cơ bản, lĩnh hội được đầy đủ những kiến thức cần thiết để các em tiếp tục học lên các bậc học sau này cũng như cuộc sống mai sau của chính các em. Các em sẽ là những trò ngoan, sẽ là những măng non tương lai của đất nước. Song nhìn vào thực tế thì không phải học sinh nào cũng đạt được điều đó. Vẫn còn một số học sinh chưa ngoan, các em chưa tiếp thu được nội dung bài học, chưa có ý thức trong rèn luyện và phấn đấu, vẫn thường làm bố mẹ và thầy, cô giáo buồn lòng dẫn đến chất lượng học sinh trong lớp chưa cao.

Một nét đặc thù ở cấp Tiểu học là mỗi giáo viên đứng lớp đều là một giáo viên chủ nhiệm (loại trừ giáo viên bộ môn). Vì thế, mối giáo viên luôn cần phát huy công tác chủ nhiệm lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

**3. Nội dung biện pháp**

Biện pháp 1: Tìm hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh

Biện pháp 2. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp

Biện pháp 3. Tổ chức các hoạt động trên lớp học

Biện pháp 4. Giáo dục đạo đức

Biện pháp 5. Hoạt động ngoài giờ lên lớp:

Biện pháp 6. Công tác xã phối kết hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và các lực lượng giáo dục khác:

Biện pháp 7. Nêu gương và khen thưởng

**4. Cách thức thực hiện biện pháp***.*

**Biện pháp 1. Tìm hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh**

Nhà giáo dục học K.Đ.Usinxki nói: “Muốn giáo dục cho con người mọi mặt thì phải hiểu con người về mọi mặt”. Công tác chủ nhiệm đòi hỏi phải hiểu học sinh một cách đầy đủ, cụ thể và toàn diện nhằm có thể lựa chọn những tác động sư phạm phù hợp, có khả năng mang lại hiệu quả cao nhất. Thực tiễn giáo dục đã cho thấy nhiều trường hợp thất bại đáng tiếc của giáo viên thậm chí gây thương tổn nặng nề cho cả hai phía do các thầy cô không hiểu biết đầy đủ về học sinh. Hiểu học sinh còn là điều kiện cần trong việc thiết lập quan hệ giao tiếp thuận lợi giữa giáo viên chủ nhiệm và học sinh, là tiền đề cho việc hình thành tình cảm thầy trò thông hiểu, gắn bó.

Sau khi được Ban giám hiệu phân công chủ nhiệm lớp, nhận lớp xong, tôi tiến hành điều tra lí lịch của từng học sinh. Vì muốn nắm được thông tin về bản thân các em sát sao hơn, tôi phải hiểu được hoàn cảnh gia đình các em.

Với 31 học sinh trong đó có 14 học sinh nam, 17 học sinh nữ.

*\* Trước tiên, tôi tìm hiểu sơ lược về thành phần gia đình từng cá nhân học sinh:*

- Cha mẹ là công nhân: 10/31

- Cha mẹ kinh doanh, buôn bán: 3/31

- Cha mẹ làm nghề tự do: 18/31

*\* Hoàn cảnh gia đìn*h:

- Số học sinh sống cùng với bố mẹ: 28 em. Học sinh ở ông bà do bố mẹ ly hôn 2 em. Học sinh không được bố mẹ để ý đến là 1 em

*\* Sự quan tâm của mỗi gia đình đối với học sinh*:

- 100% học sinh có góc học tập riêng.

- Đa số học sinh được bố, mẹ hoặc ông bà, anh chị kiểm tra, nhắc nhở việc học ở nhà.

- 100% học sinh có đầy đủ sách vở và dụng cụ học tập.

*\* Về tình trạng sức khỏe:*

- Sức khỏe bình thường: 31/31 học sinh.

Qua việc tìm hiểu trên có thể giúp tôi lựa chọn được những phương pháp giáo dục phù hợp đối với từng học sinh. Đặc biệt, sau khi tìm hiểu được hoàn cảnh của các em, tôi nhận thấy rằng muốn các em thật sự tin yêu và gắn bó với mình thì bản thân tôi phải đến với các em bằng tấm lòng của người thầy, có những khi còn đóng vai trò là một người bạn. Vì trẻ em không phải em nào cũng có tính cách giống nhau. Có em khi sai phạm ta phải hết sức nghiêm khắc, nhưng cũng có em thì các hình thức trách phạt không phải là biện pháp tốt để uốn nắn, sửa chữa mà ta lại phải mềm mỏng, nhẹ nhàng phân tích lỗi lầm của em, em mới nhận ra.

**Biện pháp 2. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp**

Sau khi đã điều tra kỹ đối tượng học sinh, tôi bắt đầu xây dựng cho mình một kế hoạch chủ nhiệm theo đặc điểm của lớp. Để đảm bảo có một kế hoạch hợp lý, khả thi, khoa học, khi xây dựng kế hoạch chủ nhiệm tôi căn cứ vào những vấn đề sau:

- Mục tiêu chương trình hành động chung của ngành và cấp học.

- Mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của trường, của Đội.

- Đặc điểm của lớp chủ nhiệm với những thuạn lợi và khó khăn

- Dự báo về khả năng phát triển từng mặt của lớp.

Kế hoạch công tác chủ nhiệm được xây dựng theo các thời gian: kế hoạch tuần, tháng, học kỳ và năm học. Sau khi họp đầu năm học, căn cứ vào chỉ đạo của ngành và kế hoạch của nhà trường, tôi đề ra kế hoạch năm cho lớp mình chủ nhiệm. Từ kế hoạch năm, tôi thực hiện phân tích và đưa ra kế hoạch từng tháng. Ở mỗi tháng, theo thời gian từng tuần, tôi vạch ra kế hoạch cụ thể từng tuần học. Trong kế hoạch chủ nhiệm của từng tuần, tôi luôn đưa ra dự kiến thời gian thực hiện từng kế hoạch cụ thể, biện pháp thực hiện và kết quả thực hiện.

**Biện pháp 3. Tổ chức các hoạt động trên lớp học**

**a. Xây dựng đội ngũ cán bộ lớp và bồi dưỡng những phần tử tích cực**

Qua cô giáo chủ nhiệm lớp trước tôi đã nắm được một số thông tin về học sinh kết hợp việc quan sát từng em ở một vài tuần đầu ổn định, bước tiếp theo tôi thực hiện ngay việc bình chọn ban cán sự lớp. Vì đây là lực lượng nòng cốt cùng với giáo viên chủ nhiệm đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện nề nếp học tập của các bạn trong năm học. Để được ban cán sự “Đầu tàu gương mẫu”, tôi đưa ra tiêu chuẩn lựa chọn là: những em năng động, tự tin, mạnh dạn thực hiện đầy đủ, hăng hái tham gia các hoạt động, các phong trào ở lớp, ở trường với tinh thần tự giác, có trách nhiệm cao và điều đặc biệt là những em này luôn được bạn bè tín nhiệm, yêu thương. Để xây dựng đội ngũ cán bộ lớp giáo viên chủ nhiệm tiến hành những công việc sau:

\*Lựa chọn những phần tử tích cực phân công vào các chức danh trong đội ngũ cán bộ lớp.

\* Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí trong đội ngũ cán bộ lớp.

\* Làm rõ nội dung công tác của từng cán bộ lớp và hướng dẫn cụ thể về công việc được đảm nhiệm.

\* Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động của cán bộ lớp, giúp các em khắc phục khó khăn, động viên kịp thời những cố gắng của các em.

\* Xây dựng, củng cố và bảo vệ uy tín của cán bộ lớp trước tập thể.

\* Không bao che khuyết điểm. Tuyệt đối tránh tạo ra sự đối lập giữa cán bộ lớp với các thành viên trong lớp.

Giáo viên chủ nhiệm chỉ đóng vai trò cố vấn, hướng dẫn cho các em, định hướng cho các em hoạt động cùng các em tháo gỡ những vướng mắc khi thực hiện công việc.

**b. Xây dựng nề nếp lớp học**

Trong học tập không những chỉ chú trọng rèn luyện cho học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau mà còn chú trọng khâu nề nếp ngay từ đầu năm như truy bài đầu giờ, trật tự nghe giảng trong giờ học, trong lớp tổ tự quản kiểm tra bài tập về nhà của các bạn trong tổ ... Vì nề nếp tốt là cực kì quan trọng, nó góp một phần lớn quyết định kết quả học tập của học sinh. Chính vì thế ngay từ đầu năm học giáo viên phải quán triệt nề nếp bằng cách:

- Cho cả lớp học nội quy lớp học, và mọi quy định của giáo viên. Nội quy của nhà trường.

- Thường xuyên giáo dục các em có nề nếp tốt trong mọi hoạt động, sinh hoạt ngoài giờ.

Ví dụ: Bắt đầu có trống báo là các em có mặt đầy đủ ở lớp để lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng kiểm tra việc chuẩn bị bài ở nhà sau đó các em ngồi vào truy bài dưới sự chỉ đạo của lớp trưởng, tổ chức cho các em đi vào nề nếp truy bài dưới sự quan sát của giáo viên chủ nhiệm.

- Giao quyền tự quản cho Ban cán sự lớp trong những hoạt động mà các em đã được hướng dẫn để phát huy tính năng động cho học sinh (thể dục giữa giờ, sinh hoạt đội, nhặt rác, …).

- Tuyên dương những cá nhân tiến bộ và , nhắc nhở kịp thời với cá nhân chưa tiến bộ trong việc thực hiện nề nếp chung của lớp. Ví dụ: Đi học đúng giờ, nghỉ học phải xin phép. Các em đi học mặc đồng phục, vệ sinh cá nhân, ... . Từ đó tạo cho các em sự tự giác biết tự lo cho bản thân, tự giác học tập, thi đua để tạo thành tích giữa các thành viên trong lớp và thi đua giữa các khối lớp trong toàn trường.

**c. Xây dựng nề nếp xếp hàng vào lớp và khi ra về**

Nề nếp này phải được tiến hành thường xuyên theo từng buổi học. Đây là

nề nếp mang tính trật tự, kỉ luật cần được duy trì suốt năm học. Để làm tốt công tác này, tôi đã tiến hành từng bước như sau:

- Tôi quy định khi các em xếp hàng ra về các em đứng thành 2 hàng.

- Tôi cho các em đánh số thứ tự cho mình trong buổi xếp hàng đầu tiên và yêu cầu học sinh phải nhớ số thứ tự.

Khi việc xếp hàng đã đi vào nề nếp thì thời gian tiến hành sẽ rất nhanh, tốn ít thời gian và không gây mất trật tự trước lớp học. Sau 2 tháng, từ tháng 11 về sau các em đã quen dần và đi vào nề nếp.

**c.Xây dựng nề nếp học tập**

Tổ chức có kế hoạch hoạt động học tập cho học sinh nhằm nâng cao kết quả học tập là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của giáo viên chủ nhiệm. Kết quả hoạt động học tập không những thể hiện ở kết quả nắm tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mà còn thể hiện ở kết quả phát triển năng lực của trí tuệ, năng lực tư duy sáng tạo ở học sinh.

- Mỗi ngày tôi đều kiểm tra sự chuẩn bị bài ở nhà của học sinh qua việc kiểm tra bài cũ. Trong giờ giảng tôi tích cực đổi mới phương pháp dạy và học phù hợp với đối tượng học sinh mình phụ trách, để tăng cường tính tự học của học sinh, thường xuyên sử dụng tranh ảnh, đồ dùng học tập mang tính minh họa cao tạo hứng thú học tập cho các em.Tạo cho học sinh có thói quen tự lực, không dựa dẫm vào bạn khi làm bài ở lớp, khi kiểm tra. Đặc biệt xây dựng cho học sinh thói quen tập trung suy nghĩ giơ tay phát biểu , chia sẻ bài tự tin, gắn hoa ghi nhận câu trả lời xuất sắc hoặc làm bài tốt vv lên bảng thi đua

**Biện pháp 4. Giáo dục đạo đức**

Trong quá trình giáo dục, công tác lớn được đặt ra đó là giáo dục cho học sinh những phẩm chất đạo đức theo mục tiêu giáo dục đã đề ra. Cụ thể, phải hình thành ở học sinh niềm tin đạo đức, ý thức chấp hành luật pháp, động cơ học tập tích cực, thái độ ứng xử đúng đắn, hệ thống xu hướng và tính cách tốt đẹp, …

- Giáo dục học sinh chấp hành nội quy trường, lớp, nghỉ học phải xin phép

- Giáo dục học sinh hiểu ý nghĩa các ngày lễ lớn trong tháng, trong năm, có thái độ lễ phép với thầy cô, người lớn, gần gũi yêu mến bạn bè qua các buổi sinh hoạt tập thể, nghe kể chuyện (phối hợp với Đội, trong tiết dạy hàng ngày, hoạt động ngoài giờ lên lớp).

- Phát huy năng lực của cán bộ lớp, xây dựng lớp tự quản bằng cách giao việc cho các tổ trưởng, lớp trưởng tự quản lý một số hoạt động của tổ mình dưới sự theo dõi của giáo viên.

- Quan tâm giúp đỡ đến thành phần học sinh trong lớp đặc biệt là đối

tượng học sinh ít được gia đình quan tâm, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Giáo viên luôn theo dõi, động viên kịp thời để các em phấn đấu vươn lên.

Tóm lại, để việc giáo dục đạo đức cho các em không phải là giáo viên chỉ

hướng dẫn, yêu cầu các em thực hiện mà chính bản thân giáo viên phải là tấm gương sáng cho các em noi theo. Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm còn phải biết phối hợp chặt chẽ với đồng nghiệp, với Đội, với công tác đoàn, … để có kết quả giáo dục tốt hơn.

**Biện pháp 5. Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

Tôi luôn tạo ra những khoảng không gian thư giãn, giải trí đó là những hoạt động ngoài giờ lên lớp như: sinh hoạt tập thể, tìm hiểu truyền thống nhà trường, chương trình văn nghệ, …

- Giáo dục học sinh có ý thức xây dựng trường lớp “Xanh – Sạch – Đẹp” thường xuyên chăm sóc cây xanh trong trường, trong lớp tạo môi trường luôn thoáng mát, sạch sẽ.

- Giáo dục học sinh biết lao động tự phục vụ.

- Giáo dục học sinh có ý thức rèn luyện thể dục thể thao như tập thể dục mỗi buổi sáng, thể dục giữa giờ ở trường.

- Tham gia các hoạt động y tế để bảo vệ sức khỏe như uống thuốc tẩy giun, phòng chống sốt xuất huyết, cúm, khám sức khỏe định kỳ, …

- Giáo dục học sinh giữ vệ sinh thân thể, trang phục đến lớp luôn gọn gàng sạch sẽ (rửa tay trước khi ăn trưa, …).

- Động viên các em tham gia những phong trào đoàn thể, phong trào do trường tổ chức để rèn luyện thêm sự nhanh nhẹn, bạo dạn

**Biện pháp 6. Công tác xã phối kết hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và các lực lượng giáo dục khác:**

\* Phối hợp với tổ chức Đoàn, Đội: Trong trường luôn có rất nhiều hoạt động vui chơi, giải trí nhằm bổ trợ cho hoạt động học tập của học sinh. Khi chi đội 4A của tôi tham gia, tôi luôn là người hướng dẫn tổ chức, tôi ủng hộ tất cả những ý tưởng của Chi đội, gợi ý để các em tự giác tham gia một cách có hiệu quả. Tôi luôn coi tổ chức Đội là lực lượng nòng cốt hỗ trợ trong việc giáo dục học sinh. Phối hợp với Đoàn, Đội để giáo dục học sinh, khuyến khích các em tích cực học tập và làm theo "5 điều Bác Hồ dạy".

\* Phối hợp với các giáo viên bộ môn**:** Hàng ngày lên lớp, tôi luôn có sự trao đổi cùng các giáo viên bộ môn, giáo viên của các năm học trước để tạo thành một tập thể sư phạm có tác động đồng bộ tới từng học sinh và tập thể học sinh. Tôi luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của giáo viên bộ môn về tình hình của lớp, đặc biệt là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những em còn rụt rè trong giờ học cũng như những học sinh chưa ngoan trong giờ học bộ môn. Ví dụ: Tiết Tiếng Anh, tôi thường xuyên trao đổi với giáo viên để nắm được những em học tốt, đặc biệt những em học chưa tốt, tìm hiểu nguyên nhân để giúp học

sinh đó tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn.

*\** Phối hợp với Ban giám hiệu của trường và các lực lượng giáo dục khác:

Tôi là người được Hiệu trưởng giao quyền quản lý học sinh lớp 4A. Trên tinh thần đó, tôi vẫn thường xuyên báo cáo, tâm sự cùng Ban giám hiệu về tình hình học tập, kết quả học tập, nguyện vọng của học sinh để tìm ra những biện pháp thích hợp để giáo dục các em một cách tốt hơn.

Những sự phối hợp trên đã cho tôi rất nhiều sự thành công trong quá trình giáo dục nề nếp, học tập của học sinh.

\* Phối hợp với gia đình học sinh

Gia đình là trường học đầu tiên của trẻ. Ảnh hưởng giáo dục của gia đình là rất lớn. Là giáo viên chủ nhiệm, tôi thiết nghĩ, nếu việc liên lạc với phụ huynh học sinh chỉ đơn thuần là để thông tin một chiều, về những sai phạm của học sinh thì sẽ làm giảm sút hiệu quả giáo dục. Cho nên, sau khi khảo sát chất lượng đầu năm học tôi tiến hành họp phụ huynh học sinh. Trước tiên tôi phải giúp cho phụ huynh học sinh hiểu được mục đích và yêu cầu giáo dục cần đạt của lớp 4 là gì? Từ đó tôi cùng phụ huynh trao đổi, bàn bạc để tìm ra biện pháp, hình thức giáo dục cho học sinh.

**Biện pháp 7: Nêu gương và khen thưởng**

- Để thực hiện được tốt giải pháp nêu gương và khen thưởng này, quan trọng nhất là việc động viên, khen ngợi những học sinh phát huy được tính tích cực trong học tập cũng như trong các hoạt động khác. Bởi khi được nêu gương khen ngợi, các em như được tiếp thêm sức mạnh để phấn đấu. Các hành động tiêu cực dần dần sẽ không còn xảy ra.

- Việc nêu gương, khen ngợi sẽ được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: một lời nhận xét, một lời khen ngợi, tuyên dương trước tập thể lớp, một lời nhắn gửi về gia đình…Một lời nhận xét, một lời biểu dương của giáo viên đặc biệt quan trọng với những em sống trong những gia đình không trọn vẹn, khó khăn về kinh tế, thiếu thốn tình cảm hay không được sự quan tâm chu đáo từ gia đình.Việc nêu gương khen ngợi đặc biệt quan trọng với những học sinh nghịch chưa chăm học. Tôi đã quan tâm đến từng chi tiết nhỏ mà các em đã làm được.

- Nắm vững và hiểu được tâm lý của học sinh trong lớp là rất thích được biểu dương khen ngợi, thích được động viên nên tôi hướng dẫn Ban tự quản của lớp lập bảng chấm điểm thi đua từng học sinh. Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi đã đề xuất với Ban đại diện phụ huynh về việc khen thưởng các học sinh trong lớp thực hiện tốt các phong trào học tập cũng như các phong trào khác như sau:

+ Trong tuần em nào hăng say phát biểu ý kiến xây dựng bài, thực hành làm bài tốt. Nắm chắc được mục tiêu của từng bài học, môn học thì mỗi tuần được nhận những bông hoa chăm chỉ dán vào cột tháng thi đua của lớp. Sau mỗi tuần đến tiết sinh hoạt lớp tổ chức sơ kết kết quả rèn luyện về nề nếp, học tập và các hoạt động khác, học sinh được nhận xét , được tuyên dương với số lượng bông hoa là thành tích của cá nhân. Đến cuối tháng căn cứ vào bẳng thi đua để khen thưởng động viên học sinh. ( Hình ảnh bảng thi đua )



**III. THỰC NGHIỆM BIỆN PHÁP TẠI ĐƠN VỊ**

**1. Đối tượng, nội dung, phương pháp thực nghiệm**

**\*Đối tượng:** Học sinh lớp 4A, trường Tiểu học Hòa Bình.

**\* Nội dung:** Các biện pháp để làm tốt công tác chủ nhiệm thì rất nhiều và đa dạng, nhưng bản thân tôi xin được đúc kết lại với các nội dung chính, quan trọng nhất, cụ thể như sau:

- Khảo sát đối tượng học sinh.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo đối tượng học sinh.

- Phối kết hợp tốt cùng phụ huynh học sinh.

- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực vào các hoạt động học tạo hứng thú cho học sinh học tập để từng bước nâng cao chất lượng của lớp.

- Thực hiện tốt tiết hoạt động trải nghiệm.

- Nêu gương và khen thưởng.

**\*Phương pháp thực nghiệm**

**-**Việc sử dụng các biện pháp trên được kết hợp vận dụng phù hợp, linh hoạt sáng tạo cộng với sự khéo léo, thông minh của giáo viên chủ nhiệm.  
- Cách xử lý thuyết phục, nói năng dịu dàng, nhỏ nhẹ, cùng với sự nêu gương, làm mẫu.  
- Các phương pháp, biện pháp trên được sử dụng một cách linh hoạt, Cuối cùng nhằm giúp các em hưởng ứng mạnh mẽ, hứng thú, phấn khởi và cảm thấy “mỗi ngày đến trường là một niềm vui”.

**2. Tiến trình thực nghiệm**

- Giáo viên chủ nhiệm cần thực hiện đầy đủ các công việc đầu năm của lớp mình chủ nhiệm.  
- Người giáo viên chủ nhiệm cần phải học hỏi, trau dồi kinh nghiệm, vốn sống, năng lực chủ nhiệm luôn được năng cao.  
- Theo dõi, kiểm tra, quan tâm đến tất cả các hoạt động của học sinh lớp mình chủ nhiệm. Tránh bỏ qua, mặc kệ, không phân giải rõ ràng khi các em trao đổi hay thưa kiện việc gì đó. Mà ngược lại phải biết xử lý tốt trong mọi tình huống.  
- Quan tâm nhiều và đặc biệt đến các HS yếu kém, cá biệt, HS có hoàn cảnh khó khăn, hoàn cảnh đặc biệt.  
- Thường xuyên theo dõi nề nếp 15 phút đầu giờ, giao nhiệm vụ cho tổ trưởng kiểm tra, chữa bài tập cùng với lớp trưởng và lớp phó học tập. Ban cán sự lớp tự tổ chức giờ Sinh hoạt cuối tuần, các tổ trưởng, lớp trưởng lên nhận xét, đánh giá từng bạn trong tổ, để các em noi gương, học tập lẫn nhau và đặc biệt là biết sửa chữa lỗi của mình trước tập thể.  
- Giáo dục đạo đức, nề nếp học sinh thông qua các biện pháp nêu gương tốt, rèn luyện, khen thưởng và kỉ luật.  
 Việc áp dụng vào đề tài này phải cần có thời gian, không phải chỉ trong thời gian ngắn mà làm được. Cũng có những khó khăn nhất định của nó nhưng tôi đã kiên trì và với lòng yêu nghề, mến trẻ, thật sự tâm huyết với đề tài nên tôi đã có được những kết quả như mong muốn. Và tôi tin chắc rằng đồng nghiệp của mình còn có kinh nghiệm hơn, đưa kết quả của đề tài này vươn cao hơn nữa.

**3. Đánh giá kết quả thực nghiệm**

Sau khi áp dụng một số biện pháp trong công tác chủ nhiệm lớp như trên, tôi nhận thấy học trò lớp tôi chủ nhiệm có những chuyển biến tích cực. Nhiều năm các lớp do tôi chủ nhiệm đều đạt được danh hiệu lớp tiên tiến và chất lượng học tập đạt được cũng rất khả quan.

\* Trong năm học vừa qua lớp tôi đã đạt được các thành tích đáng khích lệ như sau:

Lớp 4A có nề nếp tốt của trường:Các em thực hiện tốt các hành vi: Có thói quen chào hỏi cha mẹ, thầy cô khách đến trường…Giữ vệ sinh trưòng lớp: Biết bỏ rác vào thùng khi ăn quà, làm thủ công. Chơi với bạn vui vẻ, không đánh bạn, cạnh tranh lành mạnh trong học tập. Đến lớp đúng giờ, xin phép thầy cô ra vào lớp, hăng hái giơ tay phát biểu.Thực hiện đúng luật chơi, tập trung trong giờ học. Xây dựng đôi bạn cùng tiến, tạo ra khí thế thi đua học tập.

**IV. KẾT LUẬN- ĐỀ XUẤT**

**1. Kết luận**

Để trở thành một người chủ nhiệm lớp có đầy đủ khả năng thì mỗi giáo viên chủ nhiệm lớp cần được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên cập nhật thông tin để phục vụ cho giảng dạy và điều cần thiết hơn cả là mỗi giáo viên chúng ta cần có lòng nhân ái lòng vị tha, tấm lòng yêu trẻ, tâm huyết với nghề.

Thành công của người giáo viên chủ nhiệm lớp phần lớn đòi hỏi người giáo

viên phải hiểu được những động cơ thúc đẩy cùng những hành vi của các em. Ngoài việc dạy học, người giáo viên chủ nhiệm lớp còn phải tìm hiểu xem học sinh của mình có cuộc sống như thế nào, những hứng thú của các em ra sao, đặc điểm cùng ý chí, kết hợp với những nét thuộc về tính cách của các em. Qua đó mới có thể có những biện pháp sư phạm hợp lý nhất tác động vào các em thì việc giáo dục mới có hiệu quả. Trong quá trình dạy học, giáo viên cần kịp thời giúp đỡ học sinh khi các em gặp khó khăn, không hiểu điều gì đó (nhất là các em tiếp thu chậm). Khen thưởng động viên kịp thời, nhằm phát huy tác dụng trực tiếp đến tinh thần tự học của các em.

Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

**2. Đề xuất**

Để có những biện pháp giáo dục có chất lượng, xây dựng một môi trường học tập lành mạnh, thân thiện và hiệu quả, tôi xin đề xuất một số ý kiến sau:

- Đối với nhà trường cần tổ chức nhiều phong trào, hoạt động nhiều buổi giao lưu giải thích những tác hại về việc sử dụng mạng internet không đúng cách.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh cần có kế hoạch phối hợp với các gia đình cùng giáo dục con em mình.

- Giáo viên chủ nhiệm cần làm tốt công tác cầu nối giữa nhà trường, gia đình và giáo viên để kịp thời đưa ra những biện pháp giáo dục thích hợp mang lại hiệu quả giáo dục cao nhất.

Tôi hi vọng với kinh nghiệm bản thân đã đúc kết được như trên sẽ phần nào giúp các đồng nghiệp sẽ nâng cao tinh thần chăm chỉ học tập cho học sinh qua công tác chủ nhiệm lớp

*Hòa Bình**, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người viết**  *Nguyễn Bá Chung* |

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ giáo dục và Đào tạo (2017), Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1. Sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm lớp 4– Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2. Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm lớp 4– Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3. Tra cứu trên mạng Internet....

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục** | **Nội dung** | **Trang** |
| **I** | **MỞ ĐẦU** |  |
| 1 | Lí do lựa chọn biện pháp | 1 |
| 2 | Đối tượng áp dụng | 1 |
| **II** | **NỘI DUNG** |  |
| 1 | Mục tiêu của biện pháp | 1 |
| 2 | Cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn để xây dựng biện pháp | 2 |
| 2.1 | Cơ sở lí luận | 2 |
| 2.2 | Cơ sở thực tiễn | 2 |
| 3 | Nội dung biện pháp | 3 |
| 4 | Cách thức quy trình thực hiện biện pháp | 3 |
| 5 | Yêu cầu khi thực hiện biện pháp ( nếu có) |  |
| **III** | **THỰC NGHIỆM BIỆN PHÁP TẠI ĐƠN VỊ** |  |
| 1 | Đối tượng, nội dung, phương pháp thực nghiệm | 9 |
| 2 | Tiến trình thực nghiệm | 9 |
| 3 | Đánh giá kết quả thực nghiệm | 10 |
| **IV** | **KẾT LUẬN, ĐỀ XUẤT** | 10 |
| **V** | **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO** | 12 |